TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH** Bản án số: 48/2024/HS-ST Ngày 04-6-2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Hoài Dinh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Đào.
2. Bà Trần Ánh Nhạn.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Minh Nhựt Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Văn X **(X2)**; sinh năm 1988, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký thường trú: khu phố B, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn R, đã chết và bà Trịnh Thị X1, sinh năm 1959; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không có; Tiền án: Bản án số 63 ngày 12/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt 6 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nhân thân: đã bị xử lý vi phạm hành chính 01 lần và đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự 02 lần; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/01/2024 đến nay, *có mặt.*

Bị hại:

1/ Ông Huỳnh Quốc H, sinh năm 1984. *Vắng mặt.*
Địa chỉ: ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.
2/ Ông Lê Văn T, sinh năm 1969. *Vắng mặt.*
Địa chỉ: khu phố B, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và muốn có tiền nuôi sống bản thân, từ ngày 20/12/2015 đến ngày 14/01/2016, Võ Văn X, sinh năm 1988, ngụ khu phố B, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh liên tục thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 6 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành án tại Trại giam C xong ngày 14/4/2021 trở về sinh sống tại khu phố B, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh không có nghề nghiệp và tiếp tục nghiện ma túy. Từ ngày 26/11/2023 đến ngày 19/01/2024, Võ Văn X tiếp tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã T và huyện G, tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/11/2023, Võ Văn X điện thoại rủ Nguyễn Minh T1, sinh năm 1997, ngụ khu phố B, thị xã T, tỉnh Tây Ninh tìm tài sản lấy trộm để bán mua ma túy sử dụng thì T1 đồng ý. T1 điều khiển xe mô tô biển số 70L1-689.67 của T1 chở X đến khu vực đồng ruộng thuộc khu phố B, thị xã T, tỉnh Tây Ninh lấy trộm 34kg lưới kim loại B40 của ông Nguyễn Văn T2 đang để trên bờ ruộng, sau đó đem đến vựa phế liệu của bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1980, ngụ ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh bán với số tiền 240.000 đồng, lấy tiền mua ma túy sử dụng.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 19/01/2024, X mang theo kiềm kim loại và điều khiển xe mô tô biển số 69D1-355.18 đến khu vực đồng ruộng thuộc ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh cắt trộm 203m dây điện, loại dây điện có đường kính 0,5 cm, vỏ nhựa cách điện bên ngoài màu xanh, có một lõi đồng tiết diện 30mm^2, tổng trọng lượng 14kg của ông Huỳnh Quốc H, sinh năm 1984, ngụ ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang.

Kết luận định giá tài sản số: 88/KL-HĐĐGTS ngày 28/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xác định: 01 cuộn lưới mành mành B40 bằng kim loại, có trọng lượng 34 kg giá trị 221.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 20/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gò Dầu xác định: 203m dây điện, loại dây điện có đường kính 0,5 cm, vỏ nhựa cách điện bên ngoài màu xanh, có một lõi đồng tiết diện 30mm^2, tổng trọng lượng 14kg có giá trị 2.892.800 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đối với 34 kg lưới kim loại B40 và 14kg dây điện đã trả lại cho chủ sở hữu. Đối với xe mô tô biển số 70L1-689.67 của Nguyễn Minh T1 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thị xã Trảng Bàng đã chuyển xử lý hành chính. Đối với 01 kềm phần cán quấn keo nhựa màu xanh, phần lưỡi bằng kim loại ghi chữ "Tolsen 180mm" đã qua sử dụng và xe mô tô số khung: RNGKCG2NG71005069, số máy: VUMYG150FMG238069, gắn biển số 69D1-355.18, đã qua sử dụng đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu tạm giữ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Lê Văn T và Huỳnh Quốc H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

Về kê biên tài sản: Do X không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Đối với Nguyễn Minh T1 có hành vi trộm cắp tài sản cùng với Võ Văn X nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng đã chuyển xử lý hành chính.

Đối với Nguyễn Thị Thúy K mua 34 kg lưới B40 do Võ Văn X bán nhưng không biết có nguồn gốc do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu không xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Văn X đã bị Công an xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu xử phạt vi phạm hành chính.

Cáo trạng số: 42/CT-VKSGD ngày 24-4-2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Võ Văn Xô về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Trong quá trình điều tra, bị hại – ông Huỳnh Quốc H *trình bày:* Ông đã nhận lại tài sản bị mất là 09 đoạn dây điện có trọng lượng 14 kg và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Về hình phạt ông yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị hại – ông Lê Văn T *trình bày:* Ông đã nhận lại tài sản bị mất là 34kg hàng rào lưới B40 đã cũ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Về hình phạt ông yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản.

Đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 kiềm kim loại; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 69D1-355-18.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Từ ngày 26/11/2023 đến ngày 19/01/2024, trên địa bàn huyện Gò Dầu và thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Võ Văn X là người không có việc làm, không có thu nhập nuôi sống bản thân, đã bị xét xử về hành vi 08 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa được xóa án tích, tiếp tục lén lút chiếm đoạt 34kg lưới kim loại B40 của ông Lê Văn T và 14kg dây điện của ông Huỳnh Quốc H có tổng giá trị 3.113.800 đồng thì bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Bị cáo đã bị xét xử về hành vi 08 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục lén lút thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền làm nguồn thu nhập. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án này mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những gây ra bất bình trong dư luận, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân trong việc giữ gìn và bảo vệ tài sản. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

Do bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Ông Lê Văn T đã nhận lại tài sản bị mất là 34kg hàng rào lưới B40 đã cũ, ông Huỳnh Quốc H đã nhận lại tài sản bị mất là 09 đoạn

dây điện có trọng lượng 14 kg. Ông T và ông H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên cần ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 kềm phần cán quấn keo nhựa màu xanh, phần lưỡi bằng kim loại ghi chữ "Tolsen 180mm" đã qua sử dụng bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô số khung: RNGKCG2NG71005069, số máy: VUMYG150FMG238069, gắn biển số 69D1-355.18, đã qua sử dụng bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[7] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội. Nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Võ Văn X (X2) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Văn X (X2) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19-01-2024.

2/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận ông Lê Văn T đã nhận lại tài sản bị mất là 34kg hàng rào lưới B40 đã cũ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Ghi nhận ông Huỳnh Quốc H đã nhận lại tài sản bị mất là 09 đoạn dây điện có trọng lượng 14 kg và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô số khung: RNGKCG2NG71005069, số máy: VUMYG150FMG238069, gắn biển số 69D1-355.18, đã qua sử dụng.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 kềm phần cán quấn keo nhựa màu xanh, phần lưỡi bằng kim loại ghi chữ "Tolsen 180mm" đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu)

3/ Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Võ Văn X (X2) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hoài Dinh